TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ NỘI** ---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -------- ✯✯✯ --------
Bản án số: **64**/2026/HSST Ngày: 29/01/2026	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

Với T phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: **Bà Phan Thanh Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Xuân Phương**

Ông Trần Vũ Vương

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **bà Đinh Thị Thủy** - Cán bộ TAND khu vực 3 - Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Nội tham gia phiên toà: **ông Trần Ngọc Vương** - Kiểm sát viên

Ngày 29/01/2026 tại trụ sở TAND khu vực 3 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2026/HSST, ngày 14/01/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Quốc T Sinh năm: 2001; Giới tính: nam; Nơi ĐKNKTT: xóm 1, xã Xuân H, tỉnh N; Chỗ ở: thôn Bái D, xã Cẩm G, T phố H; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đào Văn Minh; Con bà: Nguyễn Thị Thu; Vợ: Nguyễn Thị Thu Uyên (đã ly hôn) (có 01 con sinh năm 2021); **TATS**: Chưa (Danh chỉ bản số 01745 ngày 21/11/2025 công an T phố Hà Nội lập và lý lịch tư pháp phản ánh);

Bị cáo đầu thú ngày 12/5/2025 - Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- **Người bị hại**: chị Lừu Thị Trà G - sinh năm: 1999 (có mặt)

Trú tại: Mác Tg, xã T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11/2024, Đào Quốc T và chị Lừu Thị Trà Giang có quan hệ yêu đương với nhau, chị Giang có cho T mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ-nâu-den, BKS: 23B1-72187 để đi lại. Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên T đã nảy sinh ý định cầm cố, bán để lấy tiền ăn tiêu. Tối ngày 05/4/2025, T lên mạng xã hội Facebook, vào hội nhóm Mua bán xe cũ tại Hà Nội và dùng tên đăng nhập là "Đào Quốc T" nhắn lên nhóm với nội dung "em có con xe máy Vision tên chính chủ vợ em muốn cầm cố", sau đó có người đàn ông tên Nguyễn Đức Hùng đã nhắn tin lại và thống nhất với T giá cầm cố chiếc xe là 15.000.000đ và hẹn nhau tại số 80 Ô Chợ Dừa, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội để giao dịch. Đến khoảng 15h00’ ngày 06/04/2025, T đem chiếc xe máy của chị Giang lên chỗ hẹn và gặp Hùng. Qua trao đổi do T nói xe không có

giấy tờ nên Hùng chỉ cầm cố được với giá 11.000.000đ và T đồng ý cầm cố trong thời gian 10 ngày và thống nhất cho nhau số tiền 2.000.000đ, Hùng đã chuyển tiền qua tài khoản của T số tài khoản 0973626501 mở tại ngân hàng TPbank, với số tiền là 9.000.000đ. Khi về đến nhà T nhắn tin lại với Hùng là nếu có đăng ký xe nữa thì hỗ trợ thêm được bao nhiêu tiền và T đã lấy đăng ký xe của chị Giang để tiếp tục cầm cố với Hùng và lấy thêm 4.000.000đ (Hùng đưa cho T 01 triệu tiền mặt và chuyển khoản 02 triệu; 01 triệu T cho Hùng). Đến ngày 08/4/2025, T lại đăng bài trên hội nhóm Mua bán xe không giấy tờ với nội dung: *"tôi có con xe máy Vision của vợ đang cầm cố và giờ muốn bán"*, sau đó có người (T không nhớ tên Mesenger) nhắn tin và thoả thuận với nhau mua bán chiếc xe trên với giá là 26.000.000đ và hẹn nhau vẫn tại số 80 Ô Chợ Dừa để giao dịch. Đến khoảng 13h00’ ngày 08/4/2025, T nhắn tin cho Nguyễn Đức Hùng đem xe ra số 80 Ô Chợ Dừa để T chuộc xe, Hùng mang xe ra cho T. Lúc này người nhận mua xe của T đã trả cho Hùng tiền cầm cố xe số tiền là 15.000.000đ. Sau khi nhận tiền Hùng đi về. Tiếp đó người mua xem xe có vết xước nên chỉ trả T số tiền 22.700.000đ và hai bên đồng ý mua bán xe, do người mua đã trả trước cho người cầm cố xe của T là anh Hùng số tiền 15.000.000đ nên chỉ trả thêm cho T số tiền mặt là 7.700.000đ. Việc mua bán xe có viết giấy và T đã giao đưa đăng ký xe cho người mua. Việc T đem xe máy của chị Giang đi cầm cố và đem đi bán, T không nói với chị Giang. Đến tối ngày hôm sau, khi thấy T không đi xe về, chị Giang có hỏi, thì T nói là đã cầm xe rồi, chị Giang yêu cầu T đem xe về. Do đã bán xe cho người không quen biết và cũng do không có tiền để khắc phục đền bù cho chị Giang nên T đã bỏ đi không ở cùng với chị Giang nữa. Số tiền có được từ việc bán xe của chị Giang, T đã tiêu xài cá nhân hết. Nhận thấy hành vi của mình là sai trái và biết cơ quan công an đang xác minh điều tra nên T đã đến Công an phường Lĩnh Nam đầu thú và khai nhận như trên.

Cơ quan công an đã thu giữ của Đào Quốc T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, IMEI 1: 86148905, IMEI 2: 86148905163413000 đã qua sử dụng.

Đối với Nguyễn Đức Hùng, quá trình cầm cố chiếc xe máy là vật chứng của vụ án và cho T vay tiền, Hùng không có giấy phép đăng ký kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về an ninh trật tự. Công an phường Hoàng Mai đã ra Quyết định xử phạt hành chính 15.000.000 đồng.

Đối với người đàn ông mua chiếc xe máy BKS: 23B1-72187, ngoài lời khai của T không có tài liệu, thông tin nào liên quan đến người này nên Cơ quan công an không có căn cứ để xác minh và xử lý. Ngày 16/05/2025, Cơ quan CSĐT - Công an T phố Hà Nội đã Quyết định truy tìm Vật số A7484 đối với chiếc xe trên nhưng đến nay chưa có kết quả;

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 09/12/2025, của VKSND khu vực 3 - Hà Nội đã truy tố bị cáo Đào Quốc T về tội "***Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản***" theo điểm a khoản 1, Điều 175 - BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Toà án, giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 05/4/2025, tại số nhà 26 ngõ 296 phố Lĩnh Nam, phường Hoàng Mai, Hà Nội, Đào Quốc T lợi dụng sự tin tưởng của chị Lừu Thị Trà Giang (là người yêu của T) đã mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS:23B1- 721.87, tài sản trị giá 30.000.000đ của chị Giang. Trong quá trình sử dụng, T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã mang chiếc xe trên cầm cố cho Nguyễn Đức Hùng lấy số tiền 15.000.000 đồng. Sau đó, T tiếp tục đăng bán chiếc xe trên mạng xã hội và thỏa thuận bán chiếc xe cho người không quen biết với giá 22.700.000đ. T đã trả 15.000.000đ tiền cầm cố cho Hùng còn giữ lại 7.700.000đ. Hiện nay chiếc xe không thu hồi được. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu T tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Do đó, VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đào Quốc T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51 - BLHS;

Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Tịch thu phát mại, sung công quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, IMEI 1: 86148905, IMEI 2: 86148905163413000 đã qua sử dụng.

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Lừu Thị Trà Giang 30.000.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an T phố Hà Nội, Điều tra viên, VKS nhân dân khu vực 3 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án - đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/4/2025, tại số nhà 26 ngõ 296 phố Lĩnh Nam, phường Hoàng Mai, Hà Nội, Đào Quốc T lợi dụng sự tin tưởng của chị Lừu Thị Trà Giang, đã mượn chiếc xe máy BKS:23B1- 721.87, trị giá 30.000.000đ của chị Giang. Trong quá trình sử dụng, T đã mang chiếc xe trên cầm cố lấy số tiền 15.000.000đ. Sau đó, lại tiếp tục đăng bán chiếc xe trên mạng xã hội và thỏa thuận bán chiếc xe cho người không quen biết với giá 22.700.000đ. T đã trả 15.000.000đ tiền cầm cố còn giữ lại 7.700.000đ. Hiện nay chiếc xe không thu hồi được. Đối chiếu với quy định của pháp luật, bị cáo đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm a khoản 1, Điều 175 - BLHS. VKS truy tố bị cáo ra xét xử theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân và gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần thiết phải xử lí bị cáo bằng pháp luật để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về dân sự: chị Lừu Thị Trà Giang yêu cầu Đào Quốc T bồi thường số tiền 30.000.000đ trị giá của chiếc xe máy mà T đã chiếm đoạt. Yêu cầu này là chính đáng và có căn cứ, nên buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Lừu Thị Trà Giang 30.000.000đ giá trị chiếc xe máy không thu hồi được.

Về vật chứng: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, là tài sản của T, T sử dụng chiếc điện thoại để đăng bài trên mạng xã hội, liên hệ và giao dịch với người cầm cố, người mua chiếc xe của chị Giang, đây là công cụ, phương tiện gây án, nên cần tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà Nước.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Điều 135 – BLTTHS và án phí dân sự bồi thường.

Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 - BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Đào Quốc T** phạm tội ***"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"***

Áp dụng: *điểm b, khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS;*

Xử phạt: Đào Quốc T 24 (hai tư) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về dân sự: Căn cứ Điều 48 – BLHS

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chi Lừu Thị Trà Giang số tiền 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*)

* Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 – BLTTHS

Tịch thu phát mại, sung công quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, IMEI 1: 86148905, IMEI 2: 86148905163413000 đã qua sử dụng ((hiện đang lưu giữ tại THADS T phố Hà Nội khu vực 3 số 2026/KV3-195-GN/THA-CA)

*** Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 1.500.000đ án phí DS

* **Quyền kháng cáo**: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND T phố Hà Nội;
- VKSND cùng cấp;
- THADS T phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***